

Số: 07/2026/QĐST- DS

Vĩnh Long, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 290/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị S, sinh năm 1961; Nơi cư trú: ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Như T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Trần Thị Bé T, sinh năm 1958; Nơi cư trú: ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Bé T có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị S số tiền tính đến ngày 07/01/2026 là 6.290.000.000 đồng (Trong đó, tiền vốn là 6.000.000.000 đồng và tiền lãi là 290.000.000 đồng). Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Án phí dân sự có giá ngạch là 57.145.000 đồng bà Trần Thị Bé T có nghĩa vụ chịu nhưng bà Bé T là người cao tuổi và bà Bé T có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- VKSND Khu vực 6 – Vĩnh Long (1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long(1b);
- Lưu HS, VP (4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm